

Thủ tục hải quan đối với hàng hóa bán tại cửa hàng miễn thuế , nhưng được đưa vào bán ở thị trường nội địa

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Thương nhân kinh doanh bán hàng miễn thuế nộp hồ sơ cho cơ quan hải quan.

+ Bước 2: Cơ quan hải quan tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra hồ sơ theo quy định
Bước 3: Cơ quan hải quan thu thuế và lệ phí theo quy định xác nhận trả tờ khai cho thương nhân.

+ Bước 4: Phúc tập và lưu giữ hồ sơ theo quy định.

- Cách thức thực hiện:

+ Điện tử.

- Thành phần, số lượng hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị (01 bản chính)

+ Tờ khai hải quan: 02 bản chính

+Hợp đồng mua bán hàng hóa hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương hợp đồng: 01 bản sao

+ Hoá đơn thương mại: 01 bản chính, và 01 bản sao;

+ Vận tải đơn: 01 bản sao chụp từ bản gốc hoặc bản chính của các bản vận tải đơn có ghi chữ copy;

Tuỳ trường hợp cụ thể dưới đây, bộ hồ sơ hải quan được bổ sung thêm các chứng từ sau:

+ Giấy phép của Bộ Thương mại (đối với hàng nhập khẩu có điều kiện).

+ Trường hợp hàng hoá có nhiều chủng loại hoặc đóng gói không đồng nhất Bản kê chi tiết hàng hoá: 01 bản chính và 01 bản sao;

+ Trường hợp hàng hoá nhập khẩu thuộc diện phải kiểm tra nhà nước về chất lượng: Giấy đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hoá hoặc Giấy thông báo miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp 01 bản chính;

+ Trường hợp hàng hoá được giải phóng hàng trên cơ sở kết quả giám định: Chứng thư giám định: 01 bản chính.

+ Trường hợp hàng hoá thuộc diện phải khai Tờ khai trị giá: Tờ khai trị giá hàng nhập khẩu: 01 bản chính;

+ Trường hợp hàng hoá phải có giấy phép nhập khẩu theo quy định của pháp luật: Giấy phép nhập khẩu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền: 01 bản (là bản chính nếu nhập khẩu một lần hoặc bản sao khi nhập khẩu nhiều lần và phải xuất trình bản chính để đối chiếu);

+ Trường hợp chủ hàng có yêu cầu được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt: Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O): 01 bản gốc và 01 bản sao thứ 3. Nếu hàng hoá nhập khẩu có tổng trị giá lô hàng (FOB) không vượt quá 200 USD thì không phải nộp hoặc xuất trình C/O;

Riêng về thuốc lá phải tái xuất không được chuyển tiêu thụ nội địa.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ Thời hạn tiếp nhận, đăng ký, kiểm tra hồ sơ hải quan: ngay sau khi người khai hải quan nộp, xuất trình hồ sơ hải quan đúng quy định của pháp luật (Khoản 1, Điều 23 Luật Hải quan)

+ Thời hạn hoàn thành thành kiểm tra hồ sơ và kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải:

++ Hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ chậm nhất là 02 giờ làm việc kể từ thời điểm cơ quan hải quan tiếp nhận đầy đủ hồ sơ hải quan;

++ Hoàn thành việc kiểm tra thực tế hàng hoá chậm nhất là 08 giờ làm việc kể từ thời điểm người khai hải quan xuất trình đầy đủ hàng hoá cho cơ quan hải quan;

Trường hợp hàng hóa thuộc đối tượng kiểm tra chuyên ngành về chất lượng, y tế, văn hóa, kiểm dịch động vật, thực vật, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật có liên quan thì thời hạn hoàn thành kiểm tra thực tế hàng hóa được tính từ thời điểm nhận được kết quả kiểm tra chuyên ngành theo quy định.

Trường hợp lô hàng có số lượng lớn, nhiều chủng loại hoặc việc kiểm tra phức tạp thì Thủ trưởng cơ quan hải quan nơi làm thủ tục hải quan quyết định việc gia hạn thời gian kiểm tra thực tế hàng hóa, nhưng thời gian gia hạn tối đa không quá 02 ngày.

- Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức.

- Cơ quan thực hiện TTHC:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Đơn vị quản lý cửa hàng miễn thuế và Chi cục Hải quan

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Đơn vị quản lý cửa hàng miễn thuế và Chi cục Hải quan.

+ Cơ quan phối hợp thực hiện (nếu có): Không có.

- Kết quả thực hiện: Văn bản chấp thuận.

- Phí, lệ phí: 20.000 VNĐ / tờ khai

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Khai hải quan điện tử trên hệ thống hải quan điện tử theo mẫu tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan) quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 38/2015/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không có.

- **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

+ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2015;

+ Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/1/2015 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

+ Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu

+ Thông tư 148/2013/TT- BTC ngày 25/10/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn Quy chế kinh doanh bán hàng miễn thuế kèm theo Quyết định 24/2009/QĐ-TTg và 44/2013/QĐ-TTg.